

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính

CHÁNH THANH TRA SỞ TÀI CHÍNH

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 63/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia; kho bạc nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 102/2021/NĐ-CP ngày 16/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế, hóa đơn; hải quan; kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số; quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia; kho bạc nhà nước; kế toán, kiểm toán độc lập;

Căn cứ Quyết định số 1872/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, và quyền hạn của Sở Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 53/QĐ-STC ngày 13/3/2023 của Giám đốc Sở Tài chính Khánh Hòa về việc kiểm tra việc tổ chức thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công tại một số cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Công văn số 3895/UBND-KT ngày 24/4/2023 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc chủ trương xử lý các đơn vị vi phạm quy định về quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Công văn số 1461/SLĐTBXH-KHTC ngày 19/5/2023 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội về việc ý kiến với nhiệm vụ chi đã sử dụng từ nguồn thu cho thuê mặt bằng;

Căn cứ ý kiến giải trình của Trung tâm Điều dưỡng và chăm sóc người có công - Công tác xã hội tỉnh Khánh Hòa tại văn bản số 121/TTNCCCTXH-HCTH ngày 25/5/2023 về việc báo cáo giải trình về việc cho thuê tài sản công;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 26/BB-VPHC lập ngày 19/5/2023 do Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 53/QĐ-STC ngày 13/3/2023 lập,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

Tên của tổ chức: Trung tâm Điều dưỡng và chăm sóc người có công - Công tác xã hội tỉnh Khánh Hòa

Địa chỉ trụ sở chính: 06 Phạm Văn Đồng, phường Vĩnh Phước, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Mã số doanh nghiệp: 4201945288

Được thành lập theo Quyết định số 4285/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc hợp nhất Trung tâm Điều dưỡng và chăm sóc người có công Khánh Hòa với Trung tâm Công tác xã hội – Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh Khánh Hòa thành Trung tâm Điều dưỡng và chăm sóc người có công - Công tác xã hội tỉnh Khánh Hòa.

Người đại diện theo pháp luật: Trần Thị Ngọc Thùy Giới tính: Nữ

Chức vụ: Giám đốc

2. Sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê khi không có quyết định phê duyệt Đề án của cơ quan, người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, cụ thể: ký hợp đồng cho thuê diện tích 181,4m² làm quán cà phê giải khát khi chưa có quyết định phê duyệt Đề án của cơ quan, người có thẩm quyền.

3. Quy định tại: Khoản 1 Điều 13 Nghị định số 63/2019/NĐ-CP.

4. Các tình tiết tăng nặng: không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: căn cứ Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020)

- Tổ chức vi phạm hành chính đã có hành vi ngăn chặn, làm giảm bớt hậu quả của vi phạm hoặc tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại: Trung tâm đã thanh lý hợp đồng cho thuê và đang thực hiện bàn giao, trả mặt bằng.

- Tổ chức vi phạm hành chính đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi; tích cực giúp đỡ cơ quan chức năng phát hiện vi phạm hành chính, xử lý vi phạm hành chính: Trung tâm đã chủ động, tích cực cung cấp đầy đủ hồ sơ, chứng từ liên quan đến hoạt động cho thuê để phục vụ Đoàn kiểm tra.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền.

Cụ thể: Số tiền phạt là **15.000.000 đồng** (Bằng chữ: **Mười lăm triệu đồng**).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả: quy định tại Khoản 4 Điều 13 Nghị định số 63/2019/NĐ-CP.

- Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của tài sản: Đề nghị Trung tâm yêu cầu bên thuê bàn giao, trả lại mặt bằng. Thời hạn thực hiện là kể từ ngày nhận được Quyết định này.

- Buộc phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm tại khoản 2 Điều này, số tiền **378.711.359 đồng**. Thời hạn thực hiện là 30 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả kiểm tra của Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 53/QĐ-STC ngày 13/3/2023.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho bà Trần Thị Ngọc Thùy là người đại diện theo pháp luật của Trung tâm Điều dưỡng và chăm sóc người có công - Công tác xã hội tỉnh Khánh Hòa để chấp hành.

Trung tâm Điều dưỡng và chăm sóc người có công - Công tác xã hội tỉnh Khánh Hòa phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Trung tâm Điều dưỡng và chăm sóc người có công - Công tác xã hội tỉnh Khánh Hòa không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

a) Trung tâm Điều dưỡng và chăm sóc người có công - Công tác xã hội tỉnh Khánh Hòa phải nộp số tiền **15.000.000 đồng** vào ngân sách Nhà nước, Tài khoản số: 7111, Mã ĐVQHNS: 1040169, Tiểu mục: 4278 của Kho bạc Nhà nước tỉnh Khánh Hòa trong thời hạn mười ngày kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt. Nếu quá thời hạn mà Trung tâm không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật và mỗi ngày chậm nộp phạt, phải nộp thêm 0,05% trên tổng số tiền phạt chưa nộp.

b) Trung tâm Điều dưỡng và chăm sóc người có công - Công tác xã hội tỉnh Khánh Hòa phải nộp số tiền **378.711.359 đồng** vào ngân sách Nhà nước, Tài khoản số: 7111, Mã ĐVQHNS: 1040169, Tiểu mục: 4279 của Kho bạc Nhà nước tỉnh Khánh Hòa trong thời hạn ba mươi ngày, kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả kiểm tra của Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 53/QĐ-STC ngày 13/3/2023.

c) Trung tâm Điều dưỡng và chăm sóc người có công - Công tác xã hội tỉnh Khánh Hòa có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước tỉnh Khánh Hòa để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Thanh tra Sở Tài chính để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TTra, Hồ sơ ĐKTra, PKL.

CHÁNH THANH TRA



Bùi Thị Khánh Vân

